

Bản án số: 08/2022/HSST
Ngày: 21-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Phạm Thị Bích Vân

2/ Ông Hồ Minh Khương

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhũ và ông Huỳnh Thanh Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1) Trương Thị Kim N, sinh năm 2002. Nơi sinh: Cần Thơ.

Nơi đăng ký thường trú: Số 108/41/5 đường 30/4, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn (văn hóa): 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Con ông Trương Văn A, sinh năm 1966 (sống) và Võ Thị K, sinh năm 1966 (sống); Anh, chị, em ruột: Bị cáo là con một trong gia đình; Con: Có 01 người, sinh năm 2017; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, quyết định tạm giữ từ ngày 22/12/2021 đến ngày

31/12/2021 chuyển tạm giam và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2) **Thái Tiến Đ**, sinh năm 2002. Nơi sinh: Cần Thơ.

Nơi đăng ký thường trú: Không.

Đăng ký tạm trú: Số 190/15/10A đường 30/4, khu vực 3, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn (văn hóa): 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Con ông Thái Xuân T, sinh năm 1965 (sống) và bà Trương Thị T, sinh năm 1964 (sống); Anh, chị, em ruột: Bị cáo là con một trong gia đình; Vợ, con: Không; Tiền án: không;

Tiền sự: 01 lần, ngày 06/10/2021 bị Ủy ban nhân dân phường H, quận N, thành phố Cần Thơ Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 06/10/2021.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, quyết định tạm giữ từ ngày 22/12/2021 đến ngày 31/12/2021 chuyển tạm giam và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1) Ông **Đồng Tấn B**, sinh năm 1958. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực 5, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

2) Ông **Thái Minh H**, sinh năm 1994. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 111/2 đường Cách mạng tháng 8, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 22/12/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Ô kết hợp với Công an phường P, quận Ô tuần tra phát hiện Thái Tiến Đ và Trương Thị Kim N đang ngồi tại quán cà phê Thúy V thuộc

phường P, quận Ô có biểu hiện liên quan đến ma túy nên tiến hành khám xét khẩn cấp người và phương tiện đối với Đ và N.

Qua khám xét lực lượng công an thu giữ của Thái Tiến Đ 01 (một) gói nilon hàn kín bên trong chứa các hạt tinh thể không màu dạng rắn nghi là ma túy thu giữ tại túi quần Jean phía trước bên phải của Đ, 01 (một) ví da màu đen đã qua sử dụng, 01 (một) hột quẹt gas màu tím đã qua sử dụng, 01 (một) nắp màu đỏ có gắn thêm ống hút nhựa màu trắng cùng một đoạn nõ ống thủy tinh đã qua sử dụng, 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL màu đen có số IMEI1: 355149111082588, IMEI2: 355149111082596 có gắn sim Mobifone số seri: 8401190392454793WD đã qua sử dụng, 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Vivo có số IMEI1: 860671053352537, IMEI2: 860671053352529 có gắn sim Vietnamobile số seri: 89840509201279456159 đã qua sử dụng, 01 (một) xe mô tô màu đen biển số 65U1-0670 số máy 4P84007724, số khung RLCM4P8407Y007724, số loại: 4P84, dung tích xi lanh: 114 cm³; thu giữ của Trương Thị Kim N 01 (một) gói nilon được hàn kín bên trong chứa các hạt tinh thể không màu dạng rắn nghi là ma túy bên trong quần lót N đang mặc, 01 (một) căn cước công dân tên Trương Thị Kim N đã qua sử dụng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu vàng gold có số IMEI: 359324060381267 có gắn sim Mobifone số seri 8401170592267483OT đã qua sử dụng.

Căn cứ kết luận giám định số 25/KLGD-PC09 ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

Gói 1: Tinh thể không màu trong gói nilon (Ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1858 gam.

Gói 2: Tinh thể không màu trong gói nilon (Ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,7633 gam.

Tại cơ quan điều tra Thái Tiến Đ và Trương Thị Kim N khai nhận: Vào tối ngày 21 tháng 12 năm 2021 Đ thuê người chạy xe hon đa khách chở đến khu vực xóm chài thuộc khu vực 6, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ gặp người đàn ông tên Đ mua 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) ma túy. Sau khi mua ma túy xong Đ mang đến nhà nghỉ trên địa bàn quận N, thành phố Cần Thơ lấy ra một ít cùng với Trương Thị Kim N sử dụng, số ma túy còn lại Đ để trong gói nilon hàn kín và giấu vào trong túi quần jean. Đến khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 12 năm 2021 N nhờ Đ điều khiển xe mô tô chở đi đến chợ An T, quận B, thành phố Cần Thơ, lúc này N nói với Đ là đi mua đồ sinh hoạt cá nhân nhưng mục đích là đi mua ma túy. Đ điều khiển xe mô tô biển số 65U1-0670 chở N ngồi phía sau đi lưu thông từ quận N, thành phố Cần Thơ

đến khu vực gần chợ An T, quận B, thành phố Cần Thơ thì N kêu Đ dừng lại đứng bên ngoài đợi, N đi vào bên trong con hẻm gặp người đàn ông không rõ họ tên mua 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) ma túy. Sau khi mua ma túy xong N đi ra kêu Đ điều khiển xe mô tô chở đến quận Ô, thành phố Cần Thơ, trên đường đi N để gói ma túy vào bên trong quần lót đang mặc. Đến quán cà phê Thúy V thuộc khu vực B, phường P, quận Ô, thành phố Cần Thơ, Đ và N vào bên trong quán ngồi uống nước thì bị lực lượng công an tiến hành khám xét khẩn cấp người và phương tiện, thu giữ bên trong túi quần jean phía trước của Đ đang mặc 01 gói nilon không màu hàn kín (Đ khai nhận là ma túy); thu giữ bên trong quần lót của N đang mặc 01 gói nilon hàn kín không màu (N khai nhận là ma túy). N bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019, loại ma túy đá, hình thức sử dụng là hút. Gói ma túy bị lực lượng công an khám xét thu giữ trong quần lót là của N, mục đích mua ma túy là để sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích gì khác, việc N mua ma túy và cất giấu thì Đ không biết cũng như việc Đ mang theo ma túy cất giấu trong người thì N không biết. Đối với Thái Tiến Đ bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2021, loại ma túy đá, hình thức sử dụng là hút. Gói ma túy bị lực lượng công an khám xét thu giữ trong túi quần jean là của Đ, mục đích mua ma túy là để sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích gì khác, việc Đ mang theo ma túy cất giấu thì N không biết cũng như Đ không biết việc N cất giấu ma túy vào trong quần lót đang mặc.

Đối với người đàn ông tên Đ bán ma túy cho Đ và người đàn ông bán ma túy cho N do Đ và N không rõ họ tên và địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xác minh làm rõ, đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS-OM ngày 02/3/2022 Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ để xét xử Trương Thị Kim N và Thái Tiến Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Qua đó, có phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, về nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

+ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trương Thị Kim N mức án tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Thái Tiến Đ mức án tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng áp dụng: Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số: 25G1/KLGD-PC09 và 01 (một) gói niêm phong số: 25G2/KLGD-PC09 cùng ngày 28/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có chữ ký của cán bộ niêm phong Đặng Thúy Hà và có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ; 01 (một) hột quẹt gas màu tím, đã qua sử dụng; 01 (một) nắp màu đỏ có gắn thêm ống hút nhựa màu trắng cùng một đoạn nõ ống thủy tinh, đã qua sử dụng.

+ Đối với tài sản thu giữ của bị cáo Thái Tiến Đ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel màu đen, có số IMEI 1: 355149111082588, số IMEI 2: 355149111082596, gắn sim Mobifone số seri: 8401190392454793WD, đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với tài sản thu giữ của anh Thái Minh H: 01 (một) xe mô tô màu đen, biển kiểm soát 65U1-0670, số khung: RLCM4P8407Y007724, số máy: 4P84007724, số loại: 4P84, dung tích xi lanh: 114 cm³, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng bên trong, ngoài xe không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho anh H.

+ Đối với tài sản thu giữ của bị cáo Thái Tiến Đ: 01 (một) ví da màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Vivo, có số IMEI 1: 860671053352537, số IMEI 2: 860671053352529, gắn sim Vietnammoblie số seri: 89840509201279456159, đã qua sử dụng không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

+ Đối với tài sản thu giữ của bị cáo Trương Thị Kim N: 01 (một) căn cước công dân tên Trương Thị Kim N đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu vàng gold, có số IMEI: 359324060381267, gắn sim Mobifone số seri 8401170592267483OT, đã qua sử dụng không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

- Các bị cáo thừa nhận hành toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ô, điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội: Lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can tại cơ quan điều tra; Biên bản khám xét ngày 22/12/2021; Bản thống kê những đồ vật, tài liệu tạm giữ khi khám xét ngày 22/12/2021; Kết luận giám định số 25/KLGĐ-PC09 ngày 28/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ; Biên bản niêm phong, mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; các biên bản ghi lời khai và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Vào tối ngày 21/12/2021, Thái Tiến Đ thuê người chạy xe hon đa khách chở đến khu vực xóm chài thuộc khu vực 6, phường Hưng Phú, quận Cái Răng gặp người đàn ông tên Điền mua 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) ma túy. Sau khi mua ma túy xong Đ mang đến nhà nghỉ trên địa bàn quận Ninh Kiều lấy ra một ít cùng với Trương Thị Kim N sử dụng, số ma túy còn lại Đ để trong gói nilon hàn kín và giấu vào trong túi quần jean. Đến khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 22/12/2021 N nhờ Đ điều khiển xe mô tô chở đi đến chợ An T, quận B, lúc này N nói với Đ là đi mua đồ sinh hoạt cá nhân nhưng mục đích là đi mua ma túy. Đ điều khiển xe mô tô biển số 65U1-0670 chở N ngồi phía sau đi lưu thông từ quận Ninh Kiều đến khu vực gần chợ An T, quận B thì N kêu Đ dừng lại đứng bên ngoài đợi, N đi vào bên trong con hẻm gặp người đàn ông không rõ họ tên mua 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) ma túy. Sau khi mua ma túy xong N đi ra kêu Đ điều khiển xe mô tô chở đến quận Ô, trên đường đi N để gói ma túy vào bên trong quần lót đang mặc. Đến quán cà phê Thúy V thuộc khu

vực B, phường P, quận Ô, Đ và N vào bên trong quán ngồi uống nước thì bị lực lượng công an tiến hành khám xét khẩn cấp người và phương tiện.

Qua khám xét, lực lượng công an thu giữ 01 (một) gói ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1858 gam bên trong túi quần jean phía trước của Đ đang mặc; thu giữ 01 (một) gói ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,7633 gam bên trong quần lót của N đang mặc.

Các bị cáo thống nhất khai nhận hành vi mua chất ma túy về để tàng trữ sử dụng, điều này cho thấy các bị cáo phạm tội do lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố, xét xử đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Ma túy là hiểm họa lớn của toàn nhân loại, đã trực tiếp hủy hoại cuộc sống của hàng triệu con người và nó là mối đe dọa lớn đối với đời sống xã hội, đất nước. Vì vậy, Nhà nước đã có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này.

Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức hành vi phạm tội.

Bị cáo Đ là người có nhân thân xấu, bị cáo chưa chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng kể từ ngày 06/10/2021 lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo N là người có nhân thân xấu, có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đã chấp hành xong hình phạt tù theo Bản án số 04/2020/HS-ST ngày 07/01/2020 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ, tuy bị cáo chưa chấp hành xong quyết định của Bản án nhưng được coi là không có án tích theo Điều 107 Bộ luật hình sự, đến ngày 22/12/2021 bị cáo lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua đó cho thấy các bị cáo chưa có ý thức chấp hành pháp luật.

Các bị cáo biết rõ tác hại và hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy, biết rõ hành vi tàng trữ chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ. Đồng thời, gây ảnh hưởng tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Xét thấy, các bị cáo không có vai trò đồng phạm trong thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử có xem xét mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra.

Do đó, để giáo dục răn đe các bị cáo, góp phần đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma túy, cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thể hiện các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo là người lao động phổ thông, có trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết này và xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo để cân nhắc hình phạt khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Để tạo điều kiện thuận lợi cho các bị cáo khi chấp hành án nên không phạt bổ sung đối với các bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Theo đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa nêu trên là có cơ sở, phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Đối với người đàn ông tên Điền là người bán ma túy cho Đ và người đàn ông bán ma túy cho N, do Đ và N không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác minh được. Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ cơ sở xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Trương Thị Kim N và Thái Tiến Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 107; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trương Thị Kim N.

Xử phạt: Trương Thị Kim N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2021.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thái Tiến Đ.

Xử phạt: Thái Tiến Đ 02 (hai) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 0,1447 gam, được niêm phong vào 01 (một) gói niêm phong số 25G1/KLGD-PC09 ngày 28/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có chữ ký của cán bộ niêm phong Đặng Thúy Hà và có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ.

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M2: 0,6751 gam, được niêm phong vào 01 (một) gói niêm phong số 25G2/KLGD-PC09 ngày 28/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có chữ ký của cán bộ niêm phong Đặng Thúy Hà và có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL màu đen, có số IMEI 1: 355149111082588, số IMEI 2: 355149111082596, gắn sim Mobifone số seri: 8401190392454793WD, đã qua sử dụng của bị cáo Thái Tiến Đ.

- Trả lại cho anh Thái Minh H: 01 (một) xe mô tô màu đen, biển kiểm soát 65U1-0670, số khung: RLCM4P8407Y007724, số máy: 4P84007724, số loại: 4P84, dung tích xi lanh: 114 cm³, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Thái Tiến Đ: 01 (một) ví da màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Vivo, có số IMEI 1: 860671053352537, số IMEI 2: 860671053352529, gắn sim Vietnamobile số seri: 89840509201279456159, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Trương Thị Kim N: 01 (một) căn cước công dân tên Trương Thị Kim N đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu vàng gold, có số IMEI: 359324060381267, gắn sim Mobifone số seri 8401170592267483OT, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô quản lý theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03/3/2022 của Công an quận Ô)

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô;
- Chi cục THADS Q. Ô;
- Công an Q. Ô;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Lê Thị Thúy Hằng